

**BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG THỰC HIỆN DỰ ÁN: HẠ TẦNG KỸ THUẬT  
VÀ KHU DÂN CƯ ĐƯỜNG LÊ DUẬN KÉO ĐÀI, HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG (GIAI ĐOẠN II) - ĐỢT 7**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND huyện Lục Ngạn)

STT	Họ và tên người sử dụng đất/người được ủy quyền	Họ và tên người được cấp GCN/ người đủ điều kiện cấp GCN	Địa chỉ khu đất thu hồi (TDP)	Tổng tiền BT-GPMB (đồng)	Trong đó								
					Tiền bồi thường đất (đồng)	Tiền bồi thường cây cối, hoa màu (đồng)	Tiền bồi thường công trình trên đất (đồng)	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất (đồng)	Hỗ trợ cây lâu năm trồng trên đất lúa (đồng)	Hỗ trợ công trình, vật kiến trúc trên đất (80%) (đồng)	Hỗ trợ công trình, vật kiến trúc trên đất (50%) (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (đồng)	
1	Ông Đặng Công Sơn - TDP Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Hộ ông Nguyễn Ngọc Quý - TDP Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Lê Hồng Phong	665,901,560	59,572,800	80,113,000	73,020,000				399,651,160		53,544,600
	Ông Đặng Công Sơn - TDP Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Hộ ông Đặng Công Thành - TDP Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn		150,104,300	40,269,600	73,640,000							36,194,700
	Ông Đặng Công Sơn - TDP Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Hộ bà Đinh Thị Tính - TDP Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn		273,125,100	79,111,200	122,908,000							71,105,900
	Ông Đặng Công Sơn - TDP Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Ông Đặng Công Sơn - TDP Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn		471,846,740	81,789,200	43,432,240					194,468,400	70,263,500	81,893,400
				36,349,000				25,097,400	11,251,600				
	Ông Đặng Công Sơn - TDP Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Hộ ông Trần Phước Phạm - TDP Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn		112,306,100	35,599,200	44,710,000							31,996,900
2	Ông Kiều Viết Diện - Thôn Bình Nội, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn	Ông Kiều Viết Diện - Thôn Bình Nội, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn	Lê Hồng Phong	69,828,000	31,536,000					2,436,000			35,856,000
3	Ông Nguyễn Việt Hùng - TDP Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Hộ ông Nguyễn Việt Hùng, vợ là Nguyễn Thị Quy - TDP Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Lê Hồng Phong	1,352,936,640	539,786,400	14,868,000	11,670,800				716,528,320	43,310,820	26,772,300

STT	Họ và tên người sử dụng đất/người được ủy quyền	Họ và tên người được cấp GCN/ người đủ điều kiện cấp GCN	Địa chỉ khu đất thu hồi (TDP)	Tổng tiền BT-GPMB (đồng)	Trong đó							
					Tiền bồi thường đất (đồng)	Tiền bồi thường cây cối, hoa màu (đồng)	Tiền bồi thường công trình trên đất (đồng)	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất (đồng)	Hỗ trợ cây lâu năm trồng trên đất lúa (đồng)	Hỗ trợ công trình, vật kiến trúc trên đất (80%) (đồng)	Hỗ trợ công trình, vật kiến trúc trên đất (50%) (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (đồng)
4	Hộ ông Trần Phước Phẩm - TDP Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Hộ ông Trần Phước Phẩm - TDP Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn	Lê Hồng Phong	624,906,531	25,267,200		75,873,200	4,277,800	415,200	456,216,921	40,145,810	22,710,400
5	Dự toán chi phí tiền thưởng bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ)			95,968,000								
6	Chi phí thực hiện công tác BT- GPMB			75,145,000								
<b>Tổng cộng</b>				<b>3,928,416,971</b>	<b>892,931,600</b>	<b>379,671,240</b>	<b>160,564,000</b>	<b>29,375,200</b>	<b>14,102,800</b>	<b>1,766,864,801</b>	<b>153,720,130</b>	<b>360,074,200</b>